TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH BẮC GIANG

Bản án số: 46/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 30/8/2021
V/v: Ly hôn giữa chị H với anh Th

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T - TỈNH BẮC GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Tư Duy

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Quốc Sửu

Ông Trần Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Lan Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện VKSND huyện T tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Giang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 114/2021/TLST - HNGĐ ngày 10 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 159/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/7/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 95/2021/QĐST-HNGĐ ngày 15/8/2021 giữa:

* Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2001 (có đơn xin vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ch, xã T, huyện T, tỉnh Bắc Giang;

* Bị đơn: Anh Vi Công Th, sinh năm 1994 (vắng mặt)

Nơi cư trú: thôn Ph, xã Ph, huyện T, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn xin ly hôn đề ngày 26/4/2021 và quá trình tố tụng nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị và anh Vi Công Th kết hôn ngày 29/9/2020, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Sau khi kết hôn chị về làm dâu tại gia đình anh Th ngay. Ban đầu vợ chồng chung sống hòa thuận, hạnh phúc, đến tháng 01/2021, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng về quan điểm sống, anh Th không có trách nhiệm với gia đình. Tháng 01/2021, do mâu thuẫn trầm trọng nên chị về nhà bố mẹ đẻ của chị sinh sống. Vợ chồng chị sống ly thân từ đó cho đến nay, không quan tâm chăm sóc cho nhau. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được

nên chị xin ly hôn với anh Vi Công Th.

Về con chung: Trong thời gian vợ chồng sống ly thân thì chị sinh con là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/6/2021, hiên chị đang nuôi con. Ly hôn, chị đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung, chị không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản, ruộng canh tác, công sức đóng góp trong thời gian ở chung: chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

* Tại biên bản lấy lời khai ngày 24/6/2021và quá trình tố tụng bị đơn là anh Vi Công Th trình bày: Anh nhất trí với trình bày của chị H về ngày tháng kết hôn, điều kiện kết hôn, quá trình chung sống cũng như về nguyên nhân mâu thuẫn, thời điểm ly thân. Khi chị H bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống anh đã khuyên bảo để chị H về đoàn tụ nhưng chị H không đồng ý. Nay chị H xin ly hôn, ý kiến của anh là vợ chồng về đoàn tụ để nuôi dạy con chung. Anh không nhất trí ly hôn.

Nếu phải ly hôn:

Về con chung: Anh xác định vợ chồng có 01 con chung Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/6/2021, anh đồng ý để chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng, ruộng canh tác: anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay, anh Th vắng mặt.

Tham gia phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã được đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Áp dụng Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Vi Công Th.

Về con chung: Giao cho chị H nuôi con chung là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/6/2021. Anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Án phí sơ thẩm: Chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

Tại phiên tòa nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn là anh Vi Công Th đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Căn cứ khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn xét xử vụ án.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H kết hôn với anh Vi Công Th ngày 29/9/2020, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Ph, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Trước khi kết hôn, hai bên đã được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn. Như vậy, việc kết hôn giữa chị H với anh Th là hợp pháp. Sau khi kết hôn, chị H về gia đình anh Th làm dâu ngay, tình cảm vợ chồng ban đầu hòa thuận, hạnh phúc. Tháng 01/2021, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống thường xuyên xảy ra cãi vã, to tiếng. Do mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng nên chị H về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ tháng 01/2021, vợ chồng ly thân từ đó cho đến nay. Nay chị H xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng không thể đoàn tụ được nên chị xin được ly hôn với anh Th. Anh Th cũng thừa nhận vợ chồng có xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân từ tháng 01/2021. Tại biên bản xác minh thì chính quyền địa phương và người thân của anh Th đều xác định vợ chồng chị H, anh Th có thời gian sống ly thân từ tháng 01/2021. Xét thấy, cuộc sống chung của chị H, anh Th đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần xử cho chị H được ly hôn với anh Th là phù hợp với quy định Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Vợ chồng chị H, anh Th có 01 con chung là: Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/6/2021, hiện chị H đang nuôi con. Nay chị H nhận nuôi con và anh Th cũng đồng ý để chị H nuôi con. Hội đồng xét xử thấy: Trong thời gian vợ chồng chị H, anh Th sống ly thân, thì chị H sinh con và nuôi dưỡng từ đó cho đến nay, con chung của chị H, anh Th dưới 36 tháng tuổi cần sự quân tâm chăm sóc của mẹ nhiều hơn. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con khi giải quyết ly hôn nên cần giao cho chị H tiếp tục nuôi dưỡng con chung là phù hợp với điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị H không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung, tài sản riêng, nghĩa vụ chung về tài sản, công sức đóng góp ruộng canh tác: chị H, anh Th không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: chị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

[6]. Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Vi Công Th.

2. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Ngọc Bảo Tr, sinh ngày 28/6/2021.

Về cấp dưỡng nuôi con không đặt ra xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn anh Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000294 ngày 10 tháng 5 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Bắc Giang.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết công khai.

N¬i nhËn:
- VKSND huyện T;
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- Chi cục THADS huyệnT;
- UBND xã Ph;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Tư Duy